

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **10/2025/HS-ST**

Ngày: 16/01/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Quang Thanh

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Tường Diễm Linh Giang

2. Ông Trần Văn Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hiền Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Bà Nghiêm Ngọc Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày **16** tháng **01** năm **2025** tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 209/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 211/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Châu Ngọc T, sinh năm 1990 – Giới tính: Nữ

Nơi sinh: P, Kiên Giang

Nơi ĐKTT: Khu phố 8, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Ấp C, xã C, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông: H (chết) và bà Châu Kim P (chết);

Con 05 người, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh ngày 26/09/2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Ngày 01/10/2024, bị cáo bị bắt tạm giam trong vụ án khác

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 09 giờ ngày 27/6/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Châu Ngọc T điện thoại cho người đàn ông tên V (chưa rõ nhân thân) hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy đá, V đồng ý bán, T hẹn V giao ma túy tại khu vực sân vận động C thuộc khu phố H, phường D, thành phố P. Sau đó T thuê một người (chưa rõ nhân thân) chạy xe honda ôm chở T đi từ nhà trọ “Hiếu B” nơi T ở thuộc ấp C, xã C, thành phố P đến điểm hẹn gặp V mua 01 bịch ma túy đá, với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T giấu bịch ma túy vào túi áo khoát bên trái T đang mặc rồi đi xe honda ôm về phòng số 22 nhà trọ Hiếu B. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Bộ phối hợp với Công an thành phố P kiểm tra hành chính phòng trọ số B nơi T thuê ở thì phát hiện Châu Ngọc T đang tàng trữ trái phép chất ma túy trong túi áo bên trái áo khoát của T đang mặc nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ cùng tang vật. Sau khi có yêu cầu của công an, Châu Ngọc T tiếp tục giao nộp thêm 01 bịch nylon bên trong có 09 bịch nylon màu trắng, được hàn kín, bên trong đều có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất, T khai nhận do một người bạn tên T1 (chưa rõ nhân thân) cho T để sử dụng nhưng không hết và cất giấu trong tủ nhỏ trên gác phòng trọ. Ngày 05/7/2024, Châu Ngọc T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P khởi tố để điều tra.

*** Tang vật thu giữ:**

- Gói 1: 01 (một) bịch nylon màu trắng, viền màu đỏ, có rãnh gài, có kích thước khoảng 04cm x 07cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong (bắt quả tang);

- Gói 2: 01 (một) bịch nylon màu trắng có rãnh gài, kích thước khoảng 07cm x 10cm, bên trong có 09 (chín) bịch nylon màu trắng, được hàn kín, có kích thước lần lượt: 2,8 cm x 02cm; 3,2cm x 1,4cm; 2,5cm x 1,3cm; 2,8cm x 1,6cm; 02cm x 1,9cm; 2,8cm x 1,8cm; 2,6cm x 1,8cm; 2,1cm x 1,6cm và 03cm x 1,3cm, bên trong đều có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong (do Châu Ngọc T giao nộp);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, Imell: 868329068631427/78, Imel2: 8683229068631435/78, đã qua sử dụng (thu giữ của Châu Ngọc T);

- 01 (một) áo khoác màu kem có dòng chữ K.E.M Studio, có 02 túi phía trước.

*** Tại bản kết luận giám định số: 640/KL-KTHS ngày 30/6/2024 của Phòng K - Công an tỉnh K, kết luận:**

- Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon màu trắng có rãnh gài, viền màu đỏ (đánh số 1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 5,5750 gam.

- Các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất chứa trong có 09 (chín) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,4229 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKSPQ ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố bị cáo Châu Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Châu Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Châu Ngọc T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì ký hiệu vụ số 698/2024. Bên trong phong bì có chứa 11 bịch nylon đựng mẫu, trong đó có:

+ Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon màu trắng có rãnh gài, viền màu đỏ (đánh số 1) còn lại sau giám định có khối lượng là 5,4850 gam.

+ Các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất chứa trong có 09 (chín) bịch nylon còn lại sau giám định có khối lượng là 2,3876 gam đựng trong 01 bịch nylon.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo khoác màu kem có dòng chữ K.E.M Studio, có 02 túi phía trước.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, Imel1: 868329068631427/78, Imel2: 8683229068631435/78, đã qua sử dụng (thu giữ của Châu Ngọc T);

Tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại bản kết luận giám định số: 640/KL-KTHS ngày 30/6/2024 của Phòng K - Công an tỉnh K, không có ý kiến gì đối với bản cáo

trạng, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã công bố và không tranh luận gì đối với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án đề về lo cho con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Châu Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ được trong vụ án, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, tang vật là ma túy mà bị cáo T cất giấu để sử dụng.

Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 09 giờ ngày 27/6/2024, Châu Ngọc T sử dụng điện thoại liên lạc với người đàn ông tên V (chưa rõ nhân thân) hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, T giấu bạch ma túy vào túi áo khoác bên trái T đang mặc rồi đi xe honda ôm về phòng số 22 nhà trọ Hiểu B. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, T bị lực lượng Bộ đội Biên phòng cửa khẩu cảng phối hợp với Công an thành phố P bắt quả tang Châu Ngọc T đang tàng trữ trái phép chất ma túy trong túi áo bên trái áo khoác của T đang mặc. Qua giám định, chất ma túy T cất giấu là Methamphetamine có khối lượng 5,5750 gam. Theo yêu cầu của cơ quan công an, T khai nhận và giao nộp thêm một bạch ma túy đã cất giấu trên gác trước đó. Qua giám định, chất ma túy T cất giấu là Methamphetamine có khối lượng 2,4229 gam. Methamphetamine là loại ma túy nằm trong danh mục Nhà nước cấm lưu hành. Như vậy, hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b, g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức ma túy là chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng con người, là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nguy hiểm khác nhưng vì ham muốn của bản thân đã tàng trữ chất ma túy để sử dụng, hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Sau khi được cơ quan tố tụng cho tại ngoại để chăm sóc các con còn nhỏ, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo tích cực hợp tác với Ban trong việc phát hiện tội phạm, cung cấp nhiều thông tin có giá trị trong việc phát hiện tội phạm và được Ban xác nhận. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định.

[6]. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì ký hiệu vụ số 698/2024. Bên trong phong bì có chứa 11 bịch nylon đựng mẫu, trong đó có:

+ Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon màu trắng có rãnh gài, viền màu đỏ (đánh số 1) còn lại sau giám định có khối lượng là 5,4850 gam.

+ Các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất chứa trong có 09 (chín) bịch nylon còn lại sau giám định có khối lượng là 2,3876 gam đựng trong 01 bịch nylon.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo khoác màu kem có dòng chữ K.E.M Studio, có 02 túi phía trước.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, Imel1: 868329068631427/78, Imel2: 8683229068631435/78, đã qua sử dụng (thu giữ của Châu Ngọc T);

Đối với người đàn ông tên V (chưa rõ nhân thân) bán ma túy cho Châu Ngọc T và người phụ nữ tên T1 (chưa rõ nhân thân) đã cho Châu Ngọc T ma túy Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào bắt được xử lý sau.

[7]. Về quan điểm của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đề nghị về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên,
QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ pháp luật: Áp dụng điểm b, điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Châu Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Châu Ngọc T: **05 (năm) năm 06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì ký hiệu vụ số 698/2024. Bên trong phong bì có chứa 11 bịch nylon đựng mẫu, trong đó có:

+ Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon màu trắng có rãnh gài, viền màu đỏ (đánh số 1) còn lại sau giám định có khối lượng là 5,4850 gam.

+ Các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất chứa trong có 09 (chín) bịch nylon còn lại sau giám định có khối lượng là 2,3876 gam đựng trong 01 bịch nylon.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo khoác màu kem có dòng chữ K.E.M Studio, có 02 túi phía trước.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, Imel1: 868329068631427/78, Imel2: 8683229068631435/78, đã qua sử dụng (thu giữ của Châu Ngọc T);

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Phú Quốc theo quyết định chuyển vật chứng số: 02/QĐ-VKSPQ ngày 10/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc và biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/01/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc)).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ TP. Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA TP. Phú Quốc;
- CCTHA TP. Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lương Quang Thanh